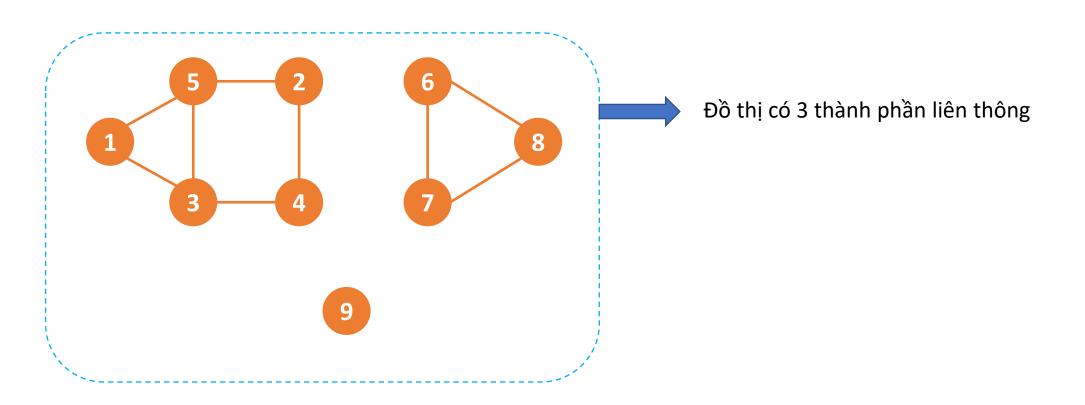
## Ứng dụng DFS: tìm thành phần liên thông

• Cho đồ thị vô hướng G = (V, E) trong đó V = {1, 2, . . ., n} là tập đỉnh. Một đồ thị con lớn nhất liên thông của G được gọi là một thành phần liên thông



## Ứng dụng DFS: tìm thành phần liên thông

- DFS(u): thủ tục duyệt theo chiều sâu trên G bắt đầu từ đỉnh u cho phép thăm tất cả các đỉnh cùng thành phần liên thông với u
- Cấu trúc dữ liệu
  - A[v]: danh sách các đỉnh kề với v
  - C[v]: chỉ số của thành phần liên thông chứa đỉnh v
  - nbCC: số thành phần liên thông

```
DFS(u, A) {
    C[u] = nbCC;
    visited[u] = true;
    for v ∈ A(u) do {
        if(visited[v] = false) {
            DFS(v,A);
        }
    }
}
```

```
DFS(G=(V,E), A) {
 for v \in V do {
    visited[v] = false;
 nbCC = 0;
 for u \in V do {
    if(visited[u] = false) {
      nbCC = nbCC + 1;
      DFS(u, A);
```

## Ứng dụng DFS: tìm thành phần liên thông mạnh

- Cho G = (V, E) là đồ thị có hướng. Một đồ thị con lớn nhất liên thông mạnh (giữa 2 cặp đỉnh u và v bất kỳ, luôn có đường đi từ u đến v và từ v đến u) của G được gọi là một thành phần liên thông mạnh của G.
- Thuật toán tìm thành phần liên thông mạnh
- Bước 1: Thực hiện DFS trên G và ghi nhận f[v] là thời điểm đinh v kết thúc thăm (thời điểm mà DFS(v) thực hiện xong).
- Bước 2: Xây dựng đồ thị bù G' = (V', E') của G
  - V' = V
  - (u,v) thuộc E khi vào chỉ khi (v, u) thuộc E'
- Bước 3: Thực hiện DFS trên G' với thứ tự các đỉnh được duyệt là thứ tự giảm dần của f.
  - Tập các đỉnh được thăm bởi lời gọi DFS(u) sẽ là tập các đỉnh của 1 thành phần liên thông mạnh của G